TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HSST
Ngày: 27/01/2021
Về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Việt Hùng**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Quang Luyết**

Ông **Nguyễn Chu Thực**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hà Ngọc Tiến** – Thư ký.

- Đại diện VKSND quận Tây Hồ tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Ngọc Tùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Toà án nhân dân Quận Tây Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 245/2020/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 255/2020/QĐXX-HSST, ngày 14 tháng 12 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2020/QĐXX –HPT, ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Họ tên: **Nguyễn Đình V.** - sinh năm: 1997; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn V2., xã T., huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Dịch vụ 10 liền kề A, tổ B phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa:12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Nguyễn Đình Đ. và con bà: Đỗ Thị B.; Theo danh chỉ bản số 284 lập ngày 03 tháng 7năm 2020 của công an quận Tây Hồ thì tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 27/06/2020, hủy bỏ biện pháp tạm giữ thay bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 04 tháng 7 năm 2020 - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Huy Th.** - sinh năm: 2000; ĐKHKTT: Thôn V3., xã T., huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h ngày 26/6/2020, H1. (không xác định được đối tượng) sử dụng tài khoản facebook "Huy Hoang" liên hệ với V. hỏi V. có lấy được ma túy để bán cho bạn của H1. không, V. trả lời "lấy được" thì H1. bảo V. lấy 07 viên ma túy thuốc lắc, 01 chỉ ma túy "ke" để bán cho bạn của H1.. V. gọi điện cho H2. thông

qua Zalo hỏi mua 07 viên ma túy thuốc lắc, 01 "chỉ ke". H2. báo giá 7 viên ma túy thuốc lắc là 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng), 01 chỉ ke là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), tổng giá tiền là 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng), V. đồng ý và hẹn H2. mang ma túy đến khu vực Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Tại đây, V. gặp và mua của H2. 01 gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong có 07 viên nén hình tròn màu cam, 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (ma túy thuốc lắc, ma túy ke) với giá 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, V. gọi điện cho H1. báo giá bán ma túy là 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng), H1. đồng ý và hẹn V. đến khu vực đường An Dương, phường Yên Phụ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giao cho bạn của H1.. V. cất số ma túy vừa mua được vào mặt trong phía sau quần lót V. đang mặc rồi đi xe taxi đến bán cho bạn của H1.. Trên đường đi, V. đi qua khu vực ngã tư Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đón Nguyễn Huy Th. (Sinh năm: 2000, ĐKHKTT: Thôn V3., xã T., huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, là em họ của V.) đi cùng. Khi V., Th. đang đi trên đường thì một người đàn ông gọi điện cho V. thông qua Zalo, tự xưng là bạn của H1., bảo V. mang ma túy đến khách sạn A25 số 30 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội bán cho anh ta, V. đồng ý. Tại khách sạn A25, Th. đứng ở ngoài trước cửa khách sạn, V. đi vào sảnh tầng 1 khách sạn. Lúc này, Tổ công tác công an phường Yên Phụ tiến hành kiểm tra hành chính V., Th.. Quá trình kiểm tra hành chính, Nguyễn Đình V. tự tay lấy từ mặt trong phía sau quần lót V. đang mặc 01 gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong chứa 07 viên nén hình tròn màu cam, 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác (V. tự khai nhận là ma túy Ketamine và ma túy thuốc lắc của V.). Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa V., Th. cùng toàn bộ tang vật về trụ sở công an phường Yên Phụ để giải quyết.

Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ của Nguyễn Đình V.:

- 01 gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng bên trong có: 07 viên nén hình tròn màu cam, 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Iphone màu vàng, không kiểm tra IMEI; Số tiền 500.000 đồng. (Năm trăm nghìn đồng)

* Thu giữ của Nguyễn Huy Th.:

- 01 ví da màu nâu; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Huy Th.; Số tiền 150.000 đồng. (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đình V. tại Dịch vụ 10 liền kề 441, tổ 20 phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, kết quả không phát hiện, thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 5829/KLGĐ-PC09 ngày 04/7/2020 của Phòng KTHS Công an thành phố Hà nội kết luận: 07 viên nén hình tròn màu cam là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 3,282 gam; tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine và ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,587 gam.

Tại kết luận giám định số 7952/C09-TT2 ngày 17/11/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon có Hàm lượng ma túy Methamphetamine là 09,2%, hàm lượng ma túy Ketamine là 60,6%.

Khối lượng ma túy Methamphetamine trong tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình V. là 0,146 gam, khối lượng ma túy Ketamine trong tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình V. là 0,961 gam.

Đối với khối lượng ma túy, theo quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của BLHS 2015, tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy MDMA thu giữ của V. so sánh với mức tối thiểu của Khoản 2 Điều 251 BLHS là 65,64%; tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy Methamphetamine thu giữ của V. so sánh với mức tối thiểu của Khoản 2 Điều 251 BLHS là 02,92%; tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy Ketamine thu giữ của V. so sánh với mức tối thiểu của Khoản 2 Điều 251 BLHS là 04,8%, tổng tỷ lệ phần trăm là 73,36%.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình V. khai nhận số ma túy trên, V. mua của H2. tại khu vực Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Mục đích V. mang ma túy đến khách sạn A25 là để bán cho bạn của H1., hưởng lợi số tiền 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Đối với các cuộc gọi giữa V. với H1., H2., bạn của H1. thì V. đã xóa lịch sử cuộc gọi sau khi liên lạc xong.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải V. đi xác định địa điểm mua ma túy, kết quả xác định địa điểm mua ma túy tại đối diện Dịch vụ 02 liền kề 134 Mậu Lương, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, không xác định được đối tượng bán ma túy cho V..

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của V., kết quả không phát hiện cuộc gọi, tin nhắn nào liên quan đến nội dung vụ án.

Đối với Nguyễn Huy Th., tại cơ quan điều tra, V., Th. đều khai nhận V. chỉ rủ Th. đi chơi cùng và không nói cho Th. biết việc V. mang ma túy trong người để đi bán, do đó không có căn cứ để xử lý đối với Th..

Đối với đối tượng H2., V. khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của H2., chỉ biết số điện thoại của H2. là 0865891900. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ thư tín điện tín đối với số điện thoại trên. Kết quả chủ đăng ký thuê bao là Trần Thúc Khánh Linh, không xác định được địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

Đối với đối tượng H1., đối tượng mua ma túy của V., V. khai nhận không biết tên tuổi địa chỉ của 2 đối tượng này. V. chỉ biết H1. sử dụng facebook "Huy Hoang" để liên hệ với V.. V. không nhớ số điện thoại của đối tượng mua ma túy của V.. Kiểm tra điện thoại của V. thì facebook của V. đã bị khóa, đồng thời V. đã xóa lịch sử cuộc gọi do đó cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được, không có căn cứ để xử lý đối với H1., bạn của H1..

Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng thu giữ của Nguyễn Đình V.. V. và Th. đều khai nhận đây là điện thoại của Th., V. mượn của Th. để sử dụng vài ngày

do V. không có điện thoại.

Đối với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Đình V., V. khai nhận là tài sản của mình.

Đối với 01 ví da màu nâu, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Huy Th., Số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Huy Th., Th. khai nhận là tài sản của mình. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả lại cho Nguyễn Huy Th. các tài sản trên, Th. đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình V. khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, lời khai của V. phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 234/CT-VKS ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình V. phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện VKSND quận Tây Hồ giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V. từ 40 tháng tù đến 46 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bao niêm phong màu trắng được dán kín có chữ ký của đối tượng Nguyễn Đình V., cán bộ niêm phong, giám định viên và dấu của Viện khoa học hình sự bộ công an cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng không kiểm tra IMEI bị cáo khai là mượn của Nguyễn Huy Th. nhưng không có cơ sở chấp nhận lời khai của bị cáo về việc mượn điện thoại; Số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) cần áp dụng khoản 5 Điều 249 tịch thu một phần tài sản để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xác định có tội, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của nhân chứng, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là khoảng ngày 27/6/2020, tại trước cửa khách sạn A25

số 30 An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đình V. đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói bọc ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong chứa 07 viên nén hình tròn màu cam là ma túy MDMA, khối lượng 03,282gam; 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng gồm 0,146 gam ma túy loại Methamphetamine, 0,961 gam ma túy loại Ketamine, mục đích bán cho người khác kiếm lời thì bị tổ công tác công an phường Yên Phụ bắt quả tang. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sau đây gọi tắt là Nghị định số 19/2018/NĐ-CP)* thì tổng khối lượng các chất ma túy được tính như sau: MDMA (3,282 gam:5 gam) x100% + Methamphetamine (0,146 gam: 5 gam) x 100% + ma túy loại Ketamine (0,961 gam: 20 gam) x 100% = 73,36%.

Tổng tỷ lệ % khối lượng ma túy so với mức thấp nhất quy định tại Khoản 2 Điều 251 BLHS. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đình V. phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma tuý là một hiểm hoạ mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khoẻ và kinh tế gia đình, làm huỷ hoại nhân cách con người và phát sinh nhiều tội phạm hình sự khác. Ma tuý là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS vô phương cứu chữa.Vì tham lam tư lợi nên bị cáo đã phạm tội, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết có tính chất răn đe và phòng ngừa chung.

Với những phân tích trên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ sau: Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu - đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Đsiều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bao niêm phong màu trắng được dán kín có chữ ký của đối tượng Nguyễn Đình V., cán bộ niêm phong, giám định viên và dấu của Viện khoa học hình sự bộ công an cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone màu vàng không kiểm tra IMEI bị cáo khai là mượn của Nguyễn Huy Th. nhưng không có cơ sở chấp nhận lời khai của bị cáo về việc mượn điện thoại; Số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cần áp dụng khoản 5 Điều 251 tịch thu một phần tài sản để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình V. phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 65; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình V. 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27 tháng 06 năm 2020 đến ngày 04 tháng 7 năm 2020.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong màu trắng được dán kín có chữ ký của đối tượng Nguyễn Đình V., cán bộ niêm phong, giám định viên và dấu của Viện khoa học hình sự bộ công an cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone màu vàng không kiểm tra IMEI và chất lượng bên trong máy.

Số tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao vật chứng ngày 26/11/2020.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9053573 ngày 07 tháng 9 năm 2020 của kho bạc nhà nước quận Tây Hồ.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo đối với phận liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Tây Hồ;
- THADS quận Tây Hồ ;
- Công an quận Tây Hồ;
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Việt Hùng